

Số: 707 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 30 tháng 3 năm 2011

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v phê duyệt dự toán kinh phí và chỉ định thầu đề án mở rộng mạng  
quan trắc động thái nước dưới đất giai đoạn II tỉnh Bình Phước.**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 20/5/1998;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 12/3/2009 của Chính phủ về một số giải pháp cấp bách trong công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường.

Căn cứ Quyết định số 20/2006/QĐ-BTNMT ngày 12/12/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành đơn giá dự toán các công trình địa chất;

Căn cứ Quyết định số 26/2009/QĐ-UBND ngày 29/6/2009 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 100/2006/QĐ-UBND ngày 05/10/2006 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá xây dựng công trình tỉnh Bình Phước – phần khảo sát xây dựng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 33/TTr-STNMT ngày 19/01/2011,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án mở rộng mạng quan trắc động thái nước dưới đất giai đoạn II tỉnh Bình Phước với nội dung như sau:

1. Tên đề án: Thi công mở rộng mạng quan trắc động thái nước dưới đất giai đoạn II – tỉnh Bình Phước năm 2011-2012.
2. Chủ đầu tư – Hình thức đầu tư:
  - Chủ đầu tư: Sở Tài nguyên và Môi trường.
  - Hình thức đầu tư: tiếp tục đầu tư giai đoạn II.
3. Hình thức tổ chức thực hiện đề án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý thực hiện đề án.
4. Địa điểm thực hiện: Trên địa bàn tỉnh Bình Phước.
5. Mục tiêu đầu tư:



- Việc đầu tư Đề án mở rộng mạng quan trắc nước dưới đất giai đoạn II - tỉnh Bình Phước sẽ bổ sung công trình quan trắc nhằm có được mạng lưới công trình quan trắc đều khắp trên địa bàn và các tầng chứa nước quan trọng. Bổ sung công trình ở một số nơi thừa hay thiếu thông tin về tài nguyên nước dưới đất.

- Sau khi mở rộng mạng giai đoạn II sẽ vận hành mạng đầy đủ cho thông tin toàn diện hơn trên phạm vi toàn tỉnh. Từ đó phục vụ tốt cho công tác quản lý tài nguyên nước tỉnh Bình Phước.

6. Quy mô hạng mục công trình chủ yếu:

- Khoan mới 20 lỗ khoan: Tổng chiều sâu các lỗ khoan 1410 m.
- Kết cấu ống chống PVC, D114mm: tổng chiều dài 342 m.
- Kết cấu ống lọc PVC, D114mm: tổng chiều dài 240m.
- Bơm thổi rửa và bơm thí nghiệm 20 lỗ khoan: Bơm thổi rửa 20 ca, bơm thí nghiệm 60 ca.
- Lấy và phân tích mẫu toàn diện cho 20 lỗ khoan.
- Công tác trắc địa: Đo GPS chính xác 20 điểm, đo GPS 100 điểm khảo sát.
- Xây dựng các hạng mục phụ: bộ lỗ khoan (Bê tông đá 1x2 M200, kích thước: 1x1x0.5)

7. Tổng mức đầu tư – Nguồn vốn đầu tư:

- Tổng dự toán của đề án: 3.990.108.000 đồng (Ba tỷ, chín trăm chín mươi triệu, một trăm lẻ tám nghìn đồng). Trong đó:

+ Năm 2011: 2.115.422.000 đồng (Hai tỷ, một trăm mười lăm triệu, bốn trăm hai mươi hai ngàn đồng).

+ Năm 2012: 1.874.686.000 đồng (Một tỷ, tám trăm bảy mươi tư triệu, sáu trăm tám mươi sáu ngàn đồng).

Nội dung dự toán chi tiết thực hiện theo Công văn số 1555/STC-HCSN ngày 16/11/2010 của Sở Tài chính về phê duyệt kinh phí mở rộng mạng quan trắc động thái nước dưới đất.

- Nguồn vốn đầu tư: Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường năm 2011, 2012.

8. Phương thức tổ chức thực hiện đề án: Chỉ định đơn vị thực hiện là Đoàn Quy hoạch – Điều tra tài nguyên nước 806, thuộc Liên đoàn Quy hoạch – Điều tra tài nguyên nước miền Nam.

9. Sản phẩm giao nộp: Mạng lưới công trình quan trắc động thái nước dưới đất giai đoạn II; hồ sơ công trình quan trắc; Báo cáo kết quả thi công mạng quan trắc và các bản vẽ kèm theo. Mỗi loại gồm 04 bộ và đĩa CD

10. Thời gian thực hiện: Năm 2011-2012.

**Điều 2.** Sau khi Đề án được phê duyệt, Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thực hiện Đề án theo các nội dung đã nêu ở Điều 1.

**Điều 3.** Các ông (bà) Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kho bạc nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Đoàn Quy hoạch – Điều tra tài nguyên nước 806 và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- CT, PCT;
- Như Điều 3;
- LĐVP, Phòng: SX, KT;
- Lưu: VT(HH41) *24*



Trương Tấn Thiệu